



ĐĂNG KÝ DỰ THI MOS/IC3 MOS/IC3 REGISTRATION FORM

(**điền đầy đủ thông tin vào tất cả các mục dưới đây**)
(**be sure to complete all items in the form**)

Tên cơ quan/ tổ chức:

(In Vietnamese) Trường T

Loại hình (đánh dấu X):

Type of Organization:

☐

Nhà nước/

State-owned

☐

Quốc
tế /

☐

Khác (ghi rõ)/
Other (pls specify)

Địa chỉ /Address :

Phủ Thọ Hoà, Tân Phú, T

Điện thoại /Tel:

Người đăng ký/Contact person :

Ngày thi /Planned test date:

Danh sách chi tiết/List of entrants :

STT No.	Gender M/ F	Họ và tên Full Name	Ngày sinh Date	Tháng sinh Month	Năm sinh Year	Trường học/Đơn vị công tác	Môn 1 Exam 1	Ngôn ngữ/ Language (TA/TV)	Ca thi	Phòng thi	Ngày thi/ Test date	Lớp
1	F	Lê Thái An	15	11	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	13:30	TH2	29/3/2025	11B01
2	F	Nguyễn Phương Anh	17	12	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	13:30	TH2	29/3/2025	11B01
3	F	Nguyễn Thị Trâm Anh	1	7	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	13:30	TH2	29/3/2025	11B01
4	F	Phạm Ngọc Anh	18	6	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	13:30	TH2	29/3/2025	11B01
5	M	Đinh Gia Bảo	22	8	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	13:30	TH2	29/3/2025	11B01
6	M	Nguyễn Trí Dũng	22	2	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	13:30	TH2	29/3/2025	11B01
7	F	Trần Thùy Mỹ Duyên	13	6	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	13:30	TH2	29/3/2025	11B01
8	M	Lê Xuân Thành Đạt	2	9	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	13:30	TH2	29/3/2025	11B01

STT No.	Gender M/ F	Họ và tên Full Name	Ngày sinh Date	Tháng sinh Month	Năm sinh Year	Trường học/Đơn vị công tác	Môn 1 Exam 1	Ngôn ngữ/ Language (TA/TV)	Ca thi	Phòng thi	Ngày thi/ Test date	Lớp
9	F	Nguyễn Ngân Hà	4	2	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	13:30	TH2	29/3/2025	11B01
10	F	Lê Khả Hân	1	6	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	13:30	TH2	29/3/2025	11B01
11	M	Quách Nguyễn Bá Hưng	14	6	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	13:30	TH2	29/3/2025	11B01
12	M	Lê Chí Khang	21	3	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	13:30	TH2	29/3/2025	11B01
13	F	Nguyễn Hoàng Khanh	24	6	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	13:30	TH2	29/3/2025	11B01
14	F	Nguyễn Xuân Mai	30	5	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	13:30	TH2	29/3/2025	11B01
15	F	Lê Trần Yến Ngọc	8	12	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	13:30	TH2	29/3/2025	11B01
16	F	Trần Lương Minh Ngọc	9	6	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	13:30	TH2	29/3/2025	11B01
17	F	Thái Bảo Nhi	9	1	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	13:30	TH2	29/3/2025	11B01
18	M	Cao Đức Phát	28	5	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	13:30	TH2	29/3/2025	11B01
19	M	Nguyễn Lâm Hoàng Phúc	5	12	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	13:30	TH2	29/3/2025	11B01
20	F	Trịnh Mai Phúc	21	6	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	13:30	TH2	29/3/2025	11B01
21	F	Nguyễn Ngọc Huệ Phương	15	1	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	13:30	TH2	29/3/2025	11B01
22	F	Trương Diễm Quân	11	9	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	13:30	TH3	29/3/2025	11B01
23	M	Nguyễn Hữu Tài	28	2	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	13:30	TH3	29/3/2025	11B01
24	F	Lê Hoàng Mỹ Thanh	30	3	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	13:30	TH3	29/3/2025	11B01
25	M	Ngô Hoàng Thiện	11	8	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	13:30	TH3	29/3/2025	11B01
26	M	Thái Minh Thượng	26	9	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	13:30	TH3	29/3/2025	11B01

STT No.	Gender M/ F	Họ và tên Full Name	Ngày sinh Date	Tháng sinh Month	Năm sinh Year	Trường học/Đơn vị công tác	Môn 1 Exam 1	Ngôn ngữ/ Language (TA/TV)	Ca thi	Phòng thi	Ngày thi/ Test date	Lớp
27	M	Đặng Minh Trí	22	12	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	13:30	TH3	29/3/2025	11B01
28	M	Phan Ling Việt Trung	30	4	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	13:30	TH3	29/3/2025	11B01
29	M	Trần Huy Hùng	14	8	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	13:30	TH3	29/3/2025	11B01
30	F	Tô Thùy Dương	18	9	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	13:30	TH3	29/3/2025	11B02
31	M	Nguyễn Dương Minh Đạt	28	1	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	13:30	TH3	29/3/2025	11B02
32	M	Nguyễn Tiến Đạt	26	11	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	13:30	TH3	29/3/2025	11B02
33	F	Ngô Võ Phương Huyền	29	6	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	13:30	TH3	29/3/2025	11B02
34	M	Lâm Nguyên Khôi	20	1	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	13:30	TH3	29/3/2025	11B02
35	F	Trương Thùy Lâm	19	12	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	13:30	TH3	29/3/2025	11B02
36	F	Lê Trần Bảo My	1	2	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	13:30	TH3	29/3/2025	11B02
37	M	Nguyễn Thanh Nam	18	12	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	13:30	TH3	29/3/2025	11B02
38	F	Lưu Hồng Ngọc	18	3	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	13:30	TH3	29/3/2025	11B02
39	M	Nguyễn Đắc Nguyên	30	9	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	13:30	TH3	29/3/2025	11B02
40	F	Phan Lâm Uyên Phương	7	2	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	13:30	TH3	29/3/2025	11B02
41	M	Nguyễn Thành Tài	18	10	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	13:30	TH3	29/3/2025	11B02
42	M	Lê Nhật Tân	8	10	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	13:30	TH3	29/3/2025	11B02
43	F	Bùi Phương Thảo	15	6	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	13:30	TH3	29/3/2025	11B02
44	M	Nguyễn Minh Thiện	19	12	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	13:30	TH3	29/3/2025	11B02

STT No.	Gender M/ F	Họ và tên Full Name	Ngày sinh Date	Tháng sinh Month	Năm sinh Year	Trường học/Đơn vị công tác	Môn 1 Exam 1	Ngôn ngữ/ Language (TA/TV)	Ca thi	Phòng thi	Ngày thi/ Test date	Lớp
45	F	Nguyễn Mai Khanh	5	11	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	13:30	TH3	29/3/2025	11B03
46	M	Nguyễn Lê Mạnh Kiên	16	2	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	13:30	TH3	29/3/2025	11B03
47	M	Thái Bảo Long	21	11	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	15:00	TH2	29/3/2025	11B03
48	M	Bùi Quang Minh	23	9	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	15:00	TH2	29/3/2025	11B03
49	M	Trương Phan Phú Nhân	8	6	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	15:00	TH2	29/3/2025	11B03
50	F	Lữ Xuân Nhung	26	7	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	15:00	TH2	29/3/2025	11B03
51	M	Lê Hồ Thiên Phát	5	12	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	15:00	TH2	29/3/2025	11B03
52	F	Nguyễn Hải An	2	11	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	15:00	TH2	29/3/2025	11B04
53	M	Phạm Quốc Anh	6	3	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	15:00	TH2	29/3/2025	11B04
54	F	Phan Mai Tường Anh	6	11	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	15:00	TH2	29/3/2025	11B04
55	F	Trần Lan Anh	18	10	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	15:00	TH2	29/3/2025	11B04
56	F	Đặng Bảo Châu	20	6	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	15:00	TH2	29/3/2025	11B04
57	F	Phan Bạch Diệp	5	6	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	15:00	TH2	29/3/2025	11B04
58	M	Lê Minh Duy	26	7	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	15:00	TH2	29/3/2025	11B04
59	M	Nguyễn Hữu Phi Duy	4	11	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	15:00	TH2	29/3/2025	11B04
60	M	Hoàng Trung Hải	4	11	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	15:00	TH2	29/3/2025	11B04
61	F	Trần Phạm Gia Hân	29	7	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	15:00	TH2	29/3/2025	11B04
62	M	Nguyễn Dương Minh Hiếu	29	1	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	15:00	TH2	29/3/2025	11B04

STT No.	Gender M/ F	Họ và tên Full Name	Ngày sinh Date	Tháng sinh Month	Năm sinh Year	Trường học/Đơn vị công tác	Môn 1 Exam 1	Ngôn ngữ/ Language (TA/TV)	Ca thi	Phòng thi	Ngày thi/ Test date	Lớp
63	M	Nguyễn Huy Hoàng	2	5	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	15:00	TH2	29/3/2025	11B04
64	M	Nguyễn Quang Gia Huy	5	6	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	15:00	TH2	29/3/2025	11B04
65	F	Trịnh Thanh Huyền	27	1	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	15:00	TH2	29/3/2025	11B04
66	F	Nguyễn Huỳnh Hương	7	12	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	15:00	TH2	29/3/2025	11B04
67	M	Bùi Vũ Đăng Khoa	15	10	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	15:00	TH2	29/3/2025	11B04
68	M	Thân Đức Kiên	24	10	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	15:00	TH3	29/3/2025	11B04
69	M	Vòng Diệu Long	8	8	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	15:00	TH3	29/3/2025	11B04
70	M	Nguyễn Hoàng Nghĩa	1	3	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	15:00	TH3	29/3/2025	11B04
71	F	Nguyễn Bích Ngọc	8	4	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	15:00	TH3	29/3/2025	11B04
72	M	Nguyễn Tấn Phát	15	1	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	15:00	TH3	29/3/2025	11B04
73	M	Nguyễn Vĩnh Phổ	10	6	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	15:00	TH3	29/3/2025	11B04
74	M	Nguyễn Gia Phú	17	11	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	15:00	TH3	29/3/2025	11B04
75	F	Trần Lê Thanh Phương	8	1	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	15:00	TH3	29/3/2025	11B04
76	M	Lê Anh Quân	22	5	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	15:00	TH3	29/3/2025	11B04
77	M	Trần Nguyên Quân	10	11	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	15:00	TH3	29/3/2025	11B04
78	M	Lê Đức Tân	9	3	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	15:00	TH3	29/3/2025	11B04
79	F	Đoàn Sơn Ngọc Trang	23	7	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	15:00	TH3	29/3/2025	11B04
80	F	Nguyễn Hồ Ngọc Trâm	5	8	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	15:00	TH3	29/3/2025	11B04

STT No.	Gender M/ F	Họ và tên Full Name	Ngày sinh Date	Tháng sinh Month	Năm sinh Year	Trường học/Đơn vị công tác	Môn 1 Exam 1	Ngôn ngữ/ Language (TA/TV)	Ca thi	Phòng thi	Ngày thi/ Test date	Lớp
81	F	Phạm Huỳnh Phương Trâm	1	8	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	15:00	TH3	29/3/2025	11B04
82	F	Nguyễn Minh Trúc	18	12	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	15:00	TH3	29/3/2025	11B04
83	F	Nguyễn Thanh Tú	27	1	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	15:00	TH3	29/3/2025	11B04
84	F	Lê Mai Vy	1	2	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	15:00	TH3	29/3/2025	11B04
85	F	Trịnh Nguyễn Tường Vy	21	12	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	15:00	TH3	29/3/2025	11B04
86	F	Trần Vân Anh	6	4	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	15:00	TH3	29/3/2025	11B05
87	M	Huỳnh Minh Đức	23	7	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	15:00	TH3	29/3/2025	11B05
88	M	Nguyễn Trọng Vĩnh Khang	20	4	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	15:00	TH3	29/3/2025	11B05
89	M	Nguyễn Đình Quốc Khánh	10	3	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	15:00	TH3	29/3/2025	11B05
90	F	Phan Lê Bảo Ngân	1	1	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	15:00	TH3	29/3/2025	11B05
91	F	Hoàng Diễm Như	25	9	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	15:00	TH3	29/3/2025	11B05
92	F	Vũ Phương Thảo	23	7	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	15:00	TH3	29/3/2025	11B05
93	F	Nguyễn Minh Thư	27	6	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	16:30	TH2	29/3/2025	11B05
94	M	Trần Nam Tú	15	1	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	16:30	TH2	29/3/2025	11B05
95	F	Hồ Thị Như Ý	26	4	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	16:30	TH2	29/3/2025	11B05
96	F	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	2	2	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	16:30	TH2	29/3/2025	11B06
97	F	Nguyễn Phúc Gia Hân	17	8	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	16:30	TH2	29/3/2025	11B06
98	M	Nguyễn Đức Hiên	4	5	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	16:30	TH2	29/3/2025	11B06

STT No.	Gender M/ F	Họ và tên <i>Full Name</i>	Ngày sinh <i>Date</i>	Tháng sinh <i>Month</i>	Năm sinh <i>Year</i>	Trường học/Đơn vị công tác	Môn 1 <i>Exam 1</i>	Ngôn ngữ/ <i>Language</i> (TA/TV)	Ca thi	Phòng thi	Ngày thi/ <i>Test date</i>	Lớp
99	M	Lê Gia Huy	16	5	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	16:30	TH2	29/3/2025	11B06
100	M	Nguyễn Quốc Hưng	5	8	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	16:30	TH2	29/3/2025	11B06
101	M	Nguyễn Phúc Khang	6	9	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	16:30	TH2	29/3/2025	11B06
102	M	Phạm Văn Đăng Khoa	1	10	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	16:30	TH2	29/3/2025	11B06
103	M	Nguyễn Tuấn Kiệt	29	9	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	16:30	TH2	29/3/2025	11B06
104	M	Lý Gia Luân	7	7	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	16:30	TH2	29/3/2025	11B06
105	F	Lê Ngọc Từ Minh	22	4	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	16:30	TH2	29/3/2025	11B06
106	F	Phạm Đặng Yến Nhi	23	7	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	16:30	TH2	29/3/2025	11B06
107	M	Phạm Bùi Minh Tân	19	12	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	16:30	TH2	29/3/2025	11B06
108	F	Bùi Ngọc Diễm Vy	11	8	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	16:30	TH2	29/3/2025	11B06
109	M	Nguyễn Lương Chấn	11	4	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	16:30	TH2	29/3/2025	11B07
110	F	Nguyễn Thu Dung	12	8	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	16:30	TH2	29/3/2025	11B07
111	M	Hứa Đặng Hải Đăng	11	12	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	16:30	TH2	29/3/2025	11B07
112	M	Hồ Lê Nhân Huân	13	2	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	16:30	TH2	29/3/2025	11B07
113	M	Phạm Viết Hữu	28	9	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	16:30	TH2	29/3/2025	11B07
114	M	Nguyễn Minh Nhật	7	4	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	16:30	TH3	29/3/2025	11B07
115	M	Phan Huỳnh Gia Phát	4	5	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	16:30	TH3	29/3/2025	11B07
116	M	Nguyễn Hoàng Gia Phúc	7	9	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	16:30	TH3	29/3/2025	11B07

STT No.	Gender M/ F	Họ và tên Full Name	Ngày sinh Date	Tháng sinh Month	Năm sinh Year	Trường học/Đơn vị công tác	Môn 1 Exam 1	Ngôn ngữ/ Language (TA/TV)	Ca thi	Phòng thi	Ngày thi/ Test date	Lớp
117	F	Lâm Trà Nam Phương	27	12	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	16:30	TH3	29/3/2025	11B07
118	F	Huỳnh Anh Thư	18	5	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	16:30	TH3	29/3/2025	11B07
119	M	Đỗ Minh Hùng	24	12	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	16:30	TH3	29/3/2025	11B08
120	M	Huỳnh Minh Khôi	15	7	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	16:30	TH3	29/3/2025	11B08
121	F	Phạm Nguyễn Trà My	2	10	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	16:30	TH3	29/3/2025	11B08
122	M	Nguyễn Khắc Duy Phúc	5	10	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	16:30	TH3	29/3/2025	11B08
123	F	Nguyễn Hải Nam Phương	13	5	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	16:30	TH3	29/3/2025	11B08
124	M	Trương Quang Thi	15	7	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	16:30	TH3	29/3/2025	11B08
125	F	Đoàn Ngọc Minh Thư	6	2	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	16:30	TH3	29/3/2025	11B08
126	M	Bùi Xuân Trí	23	6	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	16:30	TH3	29/3/2025	11B08
127	M	Nguyễn Hoàng Trung	31	12	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	16:30	TH3	29/3/2025	11B08
128	F	Nguyễn Phương Vi	5	6	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	16:30	TH3	29/3/2025	11B08
129	F	Lê Ngọc Như Ý	10	9	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	16:30	TH3	29/3/2025	11B08
130	F	Đỗ Trương Thái An	19	12	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	16:30	TH3	29/3/2025	11B09
131	F	Nguyễn Vân Anh	22	5	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	16:30	TH3	29/3/2025	11B09
132	F	Lê Minh Cao Dương	23	5	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	16:30	TH3	29/3/2025	11B09
133	F	Lưu Hương Giang	7	8	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	16:30	TH3	29/3/2025	11B09
134	F	Nguyễn Minh Hằng	22	9	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	16:30	TH3	29/3/2025	11B09

STT No.	Gender M/ F	Họ và tên Full Name	Ngày sinh Date	Tháng sinh Month	Năm sinh Year	Trường học/Đơn vị công tác	Môn 1 Exam 1	Ngôn ngữ/ Language (TA/TV)	Ca thi	Phòng thi	Ngày thi/ Test date	Lớp
135	F	Trần Ngọc Khánh	23	10	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	16:30	TH3	29/3/2025	11B09
136	M	Ngô Anh Khôi	27	11	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	16:30	TH3	29/3/2025	11B09
137	F	Khúc Phương Linh	16	10	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	16:30	TH3	29/3/2025	11B09
138	M	Phạm Lê Minh	16	5	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	8:00	TH2	30/3/2025	11B09
139	F	Nguyễn Lê Bảo Ngân	16	11	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	8:00	TH2	30/3/2025	11B09
140	F	Đinh Thanh Ngọc	7	2	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	8:00	TH2	30/3/2025	11B09
142	F	Nguyễn Ngọc Ý Nhi	3	9	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	8:00	TH2	30/3/2025	11B09
143	M	Ngô Tất Anh Quân	11	7	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	8:00	TH2	30/3/2025	11B09
144	F	Lê Nguyễn Ái Quỳnh	9	9	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	8:00	TH2	30/3/2025	11B09
145	F	Ngô Minh Tâm	6	11	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	8:00	TH2	30/3/2025	11B09
146	M	Phạm Hải Thạch	15	12	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	8:00	TH2	30/3/2025	11B09
147	M	Võ Kiên Thành	26	5	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	8:00	TH2	30/3/2025	11B09
148	F	Trần Mai Mỹ Thùy	22	1	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	8:00	TH2	30/3/2025	11B09
149	F	Nguyễn Mai Minh Thư	25	6	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	8:00	TH2	30/3/2025	11B09
150	M	Phan Xuân Tiến	20	6	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	8:00	TH2	30/3/2025	11B09
151	M	Hoàng Minh Trí	16	10	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	8:00	TH2	30/3/2025	11B09
152	M	Nguyễn Hoàng Tuấn	13	6	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	8:00	TH2	30/3/2025	11B09
153	F	Nguyễn Lê Trúc Vân	19	1	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	8:00	TH2	30/3/2025	11B09

STT No.	Gender M/ F	Họ và tên Full Name	Ngày sinh Date	Tháng sinh Month	Năm sinh Year	Trường học/Đơn vị công tác	Môn 1 Exam 1	Ngôn ngữ/ Language (TA/TV)	Ca thi	Phòng thi	Ngày thi/ Test date	Lớp
154	F	Nguyễn Hoàng Hà Yên	18	2	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	8:00	TH2	30/3/2025	11B09
155	F	Hồ Trâm Anh	24	4	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	8:00	TH2	30/3/2025	11B10
156	F	Phan Trần Linh Đan	3	12	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	8:00	TH2	30/3/2025	11B10
157	M	Lương Vũ An Khang	18	1	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	8:00	TH2	30/3/2025	11B10
158	M	Nguyễn Phúc Kiên	18	1	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	8:00	TH3	30/3/2025	11B10
159	F	Lê Thị Phương Linh	14	2	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	8:00	TH3	30/3/2025	11B10
160	M	Huỳnh Tấn Nam	19	3	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	8:00	TH3	30/3/2025	11B10
161	F	Nguyễn Hồ Diễm Quỳnh	1	1	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	8:00	TH3	30/3/2025	11B10
162	F	Phan Nữ Hoàng Tâm	14	8	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	8:00	TH3	30/3/2025	11B10
163	F	Phan Nguyễn Tường Vy	13	7	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	8:00	TH3	30/3/2025	11B10
164	F	Nguyễn Lê Thanh Xuân	15	2	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	8:00	TH3	30/3/2025	11B10
165	F	Hà Gia Yên	31	3	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	8:00	TH3	30/3/2025	11B10
166	M	Lê Văn An	29	12	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	8:00	TH3	30/3/2025	11B11
167	F	Ngô Diệp Hân	21	4	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	8:00	TH3	30/3/2025	11B11
168	M	Trần Gia Hoà	15	9	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	8:00	TH3	30/3/2025	11B11
169	F	Lê Võ Thiên Kim	22	9	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	8:00	TH3	30/3/2025	11B11
171	F	Lê Nguyễn Mỹ Uyên	9	8	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	8:00	TH3	30/3/2025	11B11
172	F	Lê Hồng Anh	16	9	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	8:00	TH3	30/3/2025	11B12

STT No.	Gender M/ F	Họ và tên Full Name	Ngày sinh Date	Tháng sinh Month	Năm sinh Year	Trường học/Đơn vị công tác	Môn 1 Exam 1	Ngôn ngữ/ Language (TA/TV)	Ca thi	Phòng thi	Ngày thi/ Test date	Lớp
173	F	Nguyễn Nhật Anh	19	7	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	8:00	TH3	30/3/2025	11B12
174	F	Vũ Thị Vân Anh	21	1	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	8:00	TH3	30/3/2025	11B12
175	F	Phạm Ngọc Bảo Châu	28	8	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	8:00	TH3	30/3/2025	11B12
176	M	Nguyễn Dương Bảo Duy	12	11	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	8:00	TH3	30/3/2025	11B12
177	F	Nguyễn Thị Ngọc Diệp	22	9	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	8:00	TH3	30/3/2025	11B12
178	F	Lương Ngọc Sông Giang	17	3	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	8:00	TH3	30/3/2025	11B12
179	F	Hà Gia Hân	18	1	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	8:00	TH3	30/3/2025	11B12
180	F	Phạm Nguyễn Bảo Hân	4	5	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	8:00	TH3	30/3/2025	11B12
181	M	Ngô Kiến Hùng	29	6	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	8:00	TH3	30/3/2025	11B12
182	M	Lai Nhật Huy	10	6	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	8:00	TH3	30/3/2025	11B12
183	M	Nguyễn Gia Huy	4	12	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	9:30	TH2	30/3/2025	11B12
184	M	Trần Thành Huy	8	11	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	9:30	TH2	30/3/2025	11B12
185	F	Lâm Nhã Kỳ	24	11	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	9:30	TH2	30/3/2025	11B12
186	M	Phạm Hoàng Gia Lạc	10	5	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	9:30	TH2	30/3/2025	11B12
187	F	Phan Gia Linh	23	10	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	13:30	TH2	30/3/2025	11B12
188	F	Nguyễn Phạm Thanh Mỹ	26	11	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	9:30	TH2	30/3/2025	11B12
189	F	Nguyễn Huỳnh Kim Ngân	22	2	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	9:30	TH2	30/3/2025	11B12
190	M	Tổng Viết Nhật	13	11	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	9:30	TH2	30/3/2025	11B12

STT No.	Gender M/ F	Họ và tên Full Name	Ngày sinh Date	Tháng sinh Month	Năm sinh Year	Trường học/Đơn vị công tác	Môn 1 Exam 1	Ngôn ngữ/ Language (TA/TV)	Ca thi	Phòng thi	Ngày thi/ Test date	Lớp
191	M	Trương Tiến Phát	21	9	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	9:30	TH2	30/3/2025	11B12
192	F	Đoàn Lại Như Quỳnh	7	7	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	9:30	TH2	30/3/2025	11B12
193	M	Nguyễn Hoàng Nhật Tân	9	1	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	9:30	TH2	30/3/2025	11B12
194	M	Đỗ Minh Thông	13	12	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	9:30	TH2	30/3/2025	11B12
195	F	Nguyễn Hoàng Kim Thư	3	5	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	9:30	TH2	30/3/2025	11B12
196	F	Lê Đỗ Bảo Trân	18	1	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	9:30	TH2	30/3/2025	11B12
197	M	Đặng Nguyễn Anh Trọng	7	5	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	9:30	TH2	30/3/2025	11B12
198	F	Lê Ngọc Phương Vy	24	10	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	9:30	TH2	30/3/2025	11B12
199	F	Phùng Ngọc Gia Hân	17	10	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	9:30	TH2	30/3/2025	11B13
200	F	Phạm Nguyễn Thanh Hằng	15	12	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	9:30	TH2	30/3/2025	11B13
201	M	Mai Hồ Minh Huy	14	5	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	9:30	TH2	30/3/2025	11B13
202	M	Lê Gia Kỳ	20	8	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	9:30	TH2	30/3/2025	11B13
203	M	Võ Tấn Lộc	13	2	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	9:30	TH3	30/3/2025	11B13
204	F	Nguyễn Lê Thảo My	19	11	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	9:30	TH3	30/3/2025	11B13
205	F	Đoàn Gia Nghi	2	2	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	9:30	TH3	30/3/2025	11B13
206	F	Phạm Đặng Yến Oanh	23	7	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	9:30	TH3	30/3/2025	11B13
207	M	Trần Quốc Phú	9	1	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	9:30	TH3	30/3/2025	11B13
208	F	Đặng Hồng Tiên Tiên	2	1	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	9:30	TH3	30/3/2025	11B13

STT No.	Gender M/ F	Họ và tên Full Name	Ngày sinh Date	Tháng sinh Month	Năm sinh Year	Trường học/Đơn vị công tác	Môn 1 Exam 1	Ngôn ngữ/ Language (TA/TV)	Ca thi	Phòng thi	Ngày thi/ Test date	Lớp
209	F	Nguyễn Mạc Xuân Tiên	6	11	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	9:30	TH3	30/3/2025	11B13
210	M	Võ Nguyễn Minh Triết	15	7	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	9:30	TH3	30/3/2025	11B13
211	F	Nguyễn Ngọc Trúc Vy	26	6	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	9:30	TH3	30/3/2025	11B13
212	F	Võ Quỳnh Anh	27	2	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	9:30	TH3	30/3/2025	11B14
213	M	Nguyễn Anh Duy	23	5	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	9:30	TH3	30/3/2025	11B14
214	M	Nguyễn Hải Sang	6	8	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	9:30	TH3	30/3/2025	11B14
215	F	Nguyễn Bảo Thy	1	9	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	9:30	TH3	30/3/2025	11B14
216	F	Phan Thảo Vy	20	12	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	9:30	TH3	30/3/2025	11B14
217	M	Lê Trung Bảo	14	3	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	9:30	TH3	30/3/2025	11B15
218	F	Bùi Thanh Hiền	24	5	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	9:30	TH3	30/3/2025	11B15
219	M	Nguyễn Việt Hoàng	6	11	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	13:30	TH3	30/3/2025	11B15
220	F	Lại Ngọc Quỳnh Hương	31	1	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	9:30	TH3	30/3/2025	11B15
221	M	Phạm Kiên	9	8	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	13:30	TH3	30/3/2025	11B15
222	F	Đoàn Nguyễn Ngọc My	16	11	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	9:30	TH3	30/3/2025	11B15
223	M	Trần Nguyễn Thanh Nam	22	2	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	13:30	TH3	30/3/2025	11B15
224	F	Nguyễn Thị Minh Nguyệt	18	4	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	9:30	TH3	30/3/2025	11B15
225	M	Nguyễn Trần Thanh Thiên	2	2	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	9:30	TH3	30/3/2025	11B15
226	F	Đinh Minh Thư	20	12	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	9:30	TH3	30/3/2025	11B15

STT No.	Gender M/ F	Họ và tên Full Name	Ngày sinh Date	Tháng sinh Month	Năm sinh Year	Trường học/Đơn vị công tác	Môn 1 Exam 1	Ngôn ngữ/ Language (TA/TV)	Ca thi	Phòng thi	Ngày thi/ Test date	Lớp
227	F	Tân Nguyễn Tường Vy	25	8	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	13:30	TH3	30/3/2025	11B15
228	M	Đỗ Trùng Dương	22	6	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	11:00	TH2	30/3/2025	11B16
229	F	Nguyễn Thiên Hương	1	7	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	11:00	TH2	30/3/2025	11B16
230	M	Đặng Nhật Minh	18	8	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	11:00	TH2	30/3/2025	11B16
231	M	Nguyễn Nhật Nam	29	12	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	11:00	TH2	30/3/2025	11B16
232	F	Phạm Đỗ Phương Anh	11	9	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	11:00	TH2	30/3/2025	11B17
233	M	Dương Quốc Bảo	21	9	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	11:00	TH2	30/3/2025	11B17
234	F	Đoàn Bảo Châu	15	1	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	11:00	TH2	30/3/2025	11B17
235	M	Bùi Nhật Dũng	5	3	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	11:00	TH2	30/3/2025	11B17
236	M	Đoàn Long Định	20	3	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	11:00	TH2	30/3/2025	11B17
237	M	Huỳnh Minh Huy	12	12	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	11:00	TH2	30/3/2025	11B17
238	F	Nguyễn Mai Hương	22	6	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	11:00	TH2	30/3/2025	11B17
239	M	Nguyễn Ngọc Minh Khôi	26	11	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	11:00	TH2	30/3/2025	11B17
240	F	Đỗ Ngọc Phương Linh	26	8	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	11:00	TH2	30/3/2025	11B17
241	M	Nguyễn Đắc Lợi	5	7	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	11:00	TH2	30/3/2025	11B17
242	M	Đinh Quang Minh	25	5	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	11:00	TH2	30/3/2025	11B17
243	F	Nguyễn Thị Hồng Phúc	9	5	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	11:00	TH2	30/3/2025	11B17
244	F	Trần Nguyễn Cúc Phương	30	7	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	11:00	TH2	30/3/2025	11B17

STT No.	Gender M/ F	Họ và tên Full Name	Ngày sinh Date	Tháng sinh Month	Năm sinh Year	Trường học/Đơn vị công tác	Môn 1 Exam 1	Ngôn ngữ/ Language (TA/TV)	Ca thi	Phòng thi	Ngày thi/ Test date	Lớp
245	M	Trần Ái Quốc	10	12	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	11:00	TH2	30/3/2025	11B17
246	M	Đỗ Quốc Thái	30	4	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	11:00	TH2	30/3/2025	11B17
247	F	Mai Ngọc Ý Thiên	12	12	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	11:00	TH2	30/3/2025	11B17
248	M	Ngô Thanh Thiên	26	9	2007	Trường THPT Trần Phú	E	TA	11:00	TH3	30/3/2025	11B17
249	M	Thái Gia Thịnh	13	3	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	11:00	TH3	30/3/2025	11B17
250	F	Phạm Đào Đan Thuyên	22	4	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	11:00	TH3	30/3/2025	11B17
251	F	Nguyễn Hoàng Thy	28	3	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	11:00	TH3	30/3/2025	11B17
252	M	Nguyễn Ảnh Toàn	24	6	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	11:00	TH3	30/3/2025	11B17
253	M	Nguyễn Cao Uy	26	7	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	11:00	TH3	30/3/2025	11B17
254	F	Hứa Tường Vi	5	12	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	11:00	TH3	30/3/2025	11B17
255	F	Huỳnh Thị Bảo Vy	25	9	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	11:00	TH3	30/3/2025	11B17
256	F	Mai Phương Anh	10	1	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	11:00	TH3	30/3/2025	11B18
257	M	Lê Đức Chi Bảo	20	5	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	11:00	TH3	30/3/2025	11B18
258	F	Phan Bảo Châu	13	10	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	11:00	TH3	30/3/2025	11B18
259	M	Nguyễn Thành Đạt	17	4	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	11:00	TH3	30/3/2025	11B18
260	F	Nguyễn Trần Quỳnh Giao	9	6	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	11:00	TH3	30/3/2025	11B18
261	F	Trần Ngọc Khánh Hân	16	9	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	11:00	TH3	30/3/2025	11B18
262	M	Huỳnh Nhật Hoà	27	8	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	11:00	TH3	30/3/2025	11B18

STT No.	Gender M/ F	Họ và tên <i>Full Name</i>	Ngày sinh <i>Date</i>	Tháng sinh <i>Month</i>	Năm sinh <i>Year</i>	Trường học/Đơn vị công tác	Môn 1 <i>Exam 1</i>	Ngôn ngữ/ <i>Language</i> (TA/TV)	Ca thi	Phòng thi	Ngày thi/ <i>Test date</i>	Lớp
263	M	Đặng Tuấn Khanh	6	4	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	13:30	TH3	29/3/2025	11B18
264	F	Trần Hoàng Lam	7	9	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	11:00	TH3	30/3/2025	11B18
265	M	Võ Duy Linh	14	1	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	11:00	TH3	30/3/2025	11B18
266	M	Đinh Khánh Lương	6	11	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	11:00	TH3	30/3/2025	11B18
267	M	Huỳnh Đức Minh	18	12	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	11:00	TH3	30/3/2025	11B18
268	F	Trần Kim Ngân	10	11	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	11:00	TH3	30/3/2025	11B18
269	M	Phạm Khôi Nguyên	23	9	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	11:00	TH3	30/3/2025	11B18
270	M	Đinh Quang Nhật	20	8	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	11:00	TH3	30/3/2025	11B18
271	M	Đặng Tấn Phát	14	6	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	11:00	TH3	30/3/2025	11B18
272	M	Võ Nhật Quang	10	1	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	11:00	TH3	30/3/2025	11B18
273	F	Nguyễn Trần Trúc Quỳnh	16	12	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	13:30	TH2	30/3/2025	11B18
274	F	Trần Thị Phương Thủy	10	7	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	13:30	TH2	30/3/2025	11B18
275	M	Nguyễn Lê Anh Tuấn	23	6	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	13:30	TH2	30/3/2025	11B18
276	F	Phạm Ngọc Phương Vy	8	5	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	13:30	TH2	30/3/2025	11B18
277	F	Lê Đoàn Mỹ Ý	7	4	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	13:30	TH2	30/3/2025	11B18
278	F	Hà Phạm Mai Anh	26	8	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	13:30	TH2	30/3/2025	11B19
279	F	Nguyễn Diệu Anh	19	5	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	13:30	TH2	30/3/2025	11B19
280	F	Châu Ngọc Bích	13	5	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	13:30	TH2	30/3/2025	11B19

STT No.	Gender M/ F	Họ và tên Full Name	Ngày sinh Date	Tháng sinh Month	Năm sinh Year	Trường học/Đơn vị công tác	Môn 1 Exam 1	Ngôn ngữ/ Language (TA/TV)	Ca thi	Phòng thi	Ngày thi/ Test date	Lớp
281	M	Trần Anh Tuấn Dĩ	20	10	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	13:30	TH2	30/3/2025	11B19
282	F	Phùng Thụy Ánh Dương	27	1	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	13:30	TH2	30/3/2025	11B19
283	F	Nguyễn Lê Minh Đan	26	10	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	13:30	TH2	30/3/2025	11B19
284	F	Ngô Thái Thanh Hằng	29	12	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	13:30	TH2	30/3/2025	11B19
285	F	Nguyễn Thị Xuân Hiếu	12	8	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	13:30	TH2	30/3/2025	11B19
286	M	Chung Đức Hưng	1	11	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	13:30	TH2	30/3/2025	11B19
287	F	Quách Thiên Lam	10	12	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	13:30	TH2	30/3/2025	11B19
288	F	Trần Phan Thùy Linh	28	4	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	13:30	TH2	30/3/2025	11B19
289	F	Nguyễn Thanh Ngọc	8	12	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	13:30	TH2	30/3/2025	11B19
290	M	Khương Đông Nguyên	18	9	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	13:30	TH2	30/3/2025	11B19
291	M	Nguyễn Thành Nhân	18	10	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	13:30	TH2	30/3/2025	11B19
292	F	Nguyễn Hồng Anh Như	25	11	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	13:30	TH2	30/3/2025	11B19
293	F	Trương Như Phúc	24	9	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	13:30	TH3	30/3/2025	11B19
294	F	Trần Ngọc Anh Thư	30	3	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	13:30	TH3	30/3/2025	11B19
295	F	Lê Trần Bảo Thy	9	12	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	13:30	TH3	30/3/2025	11B19
296	F	Vũ Đỗ Ngọc Tiên	20	1	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	13:30	TH3	30/3/2025	11B19
297	F	Trịnh Ngọc Minh	9	2	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	13:30	TH3	30/3/2025	11B20
298	F	Đỗ Hà Hồng Ngọc	5	5	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	13:30	TH3	30/3/2025	11B20

STT No.	Gender M/ F	Họ và tên Full Name	Ngày sinh Date	Tháng sinh Month	Năm sinh Year	Trường học/Đơn vị công tác	Môn 1 Exam 1	Ngôn ngữ/ Language (TA/TV)	Ca thi	Phòng thi	Ngày thi/ Test date	Lớp
299	F	Giang Mẫn Nhi	26	8	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	13:30	TH3	30/3/2025	11B20
300	F	Trương Quỳnh An	20	6	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	13:30	TH3	30/3/2025	11B21
301	F	Trương Huỳnh Hoàng Anh	28	7	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	13:30	TH3	30/3/2025	11B21
302	F	Huỳnh Lê Ngọc Nga	11	6	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	13:30	TH3	30/3/2025	11B21
303	F	Huỳnh Lê Thúy Nga	11	6	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	13:30	TH3	30/3/2025	11B21
304	F	Nguyễn Thị Hồng Ngọc	9	12	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	13:30	TH3	30/3/2025	11B21
305	F	Phạm Thị Mỹ Ngọc	4	12	2007	Trường THPT Trần Phú	E	TA	13:30	TH3	30/3/2025	11B21
306	F	Trịnh Công Lam Nguyên	25	1	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	13:30	TH3	30/3/2025	11B21
307	F	Nguyễn Thảo Nhi	12	7	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	13:30	TH3	30/3/2025	11B21
308	F	Nguyễn Anh Như	11	4	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	13:30	TH3	30/3/2025	11B21
309	M	Nguyễn Lương Hoàng Quốc	15	2	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	13:30	TH3	30/3/2025	11B21
310	F	Trần Huỳnh Hoa Tiên	6	5	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	13:30	TH3	30/3/2025	11B21
311	F	Nguyễn Ngọc Bảo Trâm	9	7	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	13:30	TH3	30/3/2025	11B21
312	F	Nguyễn Thảo Vy	23	4	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	13:30	TH3	30/3/2025	11B21
313	F	Lê Hồng Yến	5	6	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	13:30	TH3	30/3/2025	11B21
314	F	Phạm Ngô Quỳnh Như	14	11	2009	Trường THPT An Lạc	W	TV	15:00	TH3	30/3/2025	10A4
315	F	Lê Phạm Kiều Vy	23	6	2009	Trường THPT An Lạc	W	TV	15:00	TH3	30/3/2025	10A4
316	M	Phạm Quốc Khanh	9	8	2009	Trường THPT An Lạc	W	TV	15:00	TH3	30/3/2025	10A8

STT No.	Gender M/ F	Họ và tên Full Name	Ngày sinh Date	Tháng sinh Month	Năm sinh Year	Trường học/Đơn vị công tác	Môn 1 Exam 1	Ngôn ngữ/ Language (TA/TV)	Ca thi	Phòng thi	Ngày thi/ Test date	Lớp
317	M	Nguyễn Quốc Khang	9	12	2009	Trường THPT An Lạc	W	TV	15:00	TH3	30/3/2025	10A6
318		Nguyen Le Bao Thy				Trường THPT An Lạc	W	TV	15:00	TH3	30/3/2025	
319		Nguyen Tran Anh Kiet				Trường THPT An Lạc	W	TA	15:00	TH3	30/3/2025	
320		Tran Thi Ngoc Minh				Trường THPT An Lạc	W	TA	15:00	TH3	30/3/2025	
321		Nguyen Hoang Phat				Trường THPT An Lạc	W	TA	15:00	TH3	30/3/2025	
322		Dang Hoang Chau				Trường THPT An Lạc	W	TA	15:00	TH3	30/3/2025	
323		Huynh Chiem Phu				Trường THPT An Lạc	W	TA	15:00	TH3	30/3/2025	
324		Nguyen Thi Thuy Quynh				Trường THPT An Lạc	W	TV	15:00	TH3	30/3/2025	
325		Pham Tan Dung				Trường THPT An Lạc	W	TA	15:00	TH3	30/3/2025	
326		Trinh Thi Minh Thu				Trường THPT An Lạc	W	TV	15:00	TH3	30/3/2025	
327		Nguyen Quoc Cuong				Trường THPT An Lạc	W	TV	15:00	TH3	30/3/2025	
328		Le Phuc Thinh				Trường THPT An Lạc	W	TV	15:00	TH3	30/3/2025	
329		Đổng Nhật Diễm My	10	3	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	9:30	TH3	30/3/2025	11B10
330		Trần Duy Nghĩa	22	1	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	9:30	TH3	30/3/2025	11B21
331		Huỳnh Bảo Ngọc	17	11	2008	Trường THPT Trần Phú	E	TA	9:30	TH3	30/3/2025	11B10